TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2024/DS-ST
Ngày: 17 - 7 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, mượn tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Khởi
Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Kiều - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 212/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, mượn tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 207/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần SAWAD A ; Địa chỉ: Số 128, đường Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn :
Ông KANOKWATPAISAL NAPAT, chức vụ: giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn : Ông Hồ Ngọc Qu, sinh năm : 1990; Địa chỉ : 220, đường 3/2, phường B, thành phố C, tỉnh D. Xin vắng mặt.

Bị đơn: Bà Trương Thị Thảo Qu, Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Số nhà 116A, đường Trương Phùng Xuân, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hồ Ngọc Qu trình bày:

Ngày 07/6/2021 bà Trương Thị Thảo Qu có cầm cố tài sản với Công ty TNHH SRISAWAD VN (nay là Công ty cổ phần SAWAD A) (gọi tắt là công ty) theo hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe ký ngày 07/6/2021 là 01 xe môtô 02 bánh, biển kiểm

soát 69B1- 60907, xe hiệu PIAGGIO, loại VESPA SPRINT để nhận số tiền 38.600.000 đồng. Thời hạn cầm cố là 12 tháng, với mức lãi suất là 1,1%/tháng; phí quản lý hồ sơ 4,5%/tháng; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Do nhu cầu cần có xe đi lại hằng ngày nên bị đơn có ký Giấy mượn lại xe nói trên, theo Giấy mượn xe cùng ngày 07/6/2021. Thời hạn mượn là 01 tháng, từ ngày 07/6/2021 đến ngày 07/7/2021.

Từ khi ký kết hợp đồng đến nay, bị đơn đã trả cho công ty số tiền 18.483.000đ thì ngưng cho đến nay. Công ty đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bị đơn vẫn không thực hiện việc trả nợ. Nay công ty yêu cầu bà Trương Thị Thảo Qu trả lại chiếc xe BKS số 69B1 – 60907 nhãn hiệu PIAGGIO. Trường hợp không trả xe thì phải thanh toán số tiền tính đến ngày 17/7/2024 là 77.859.000đ, trong đó tiền gốc : 28.415.011đ; tiền lãi trong hạn 1,1% : 2.5000.521đ; tiền lãi quá hạn 36.713.684đ; phí quản lý hồ sơ: 10.229.404đ và tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký cho đến khi thanh toán nợ xong. Trường hợp không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, đề nghị Tòa tuyên cho công ty được yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Đối với bà Trương Thị Thảo Qu trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có triệu tập hợp lệ nhưng đương sự vẫn vắng mặt không rõ lý do nên tự tước đi quyền, lợi ích hợp pháp của mình, do đó vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng : bà Trương Thị Thảo Qu được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và ông Qu là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin được vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ đều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo luật định.

[2] Nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là cầm cố tài sản. Quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có thay đổi yêu cầu, nay nguyên đơn chỉ yêu cầu bà Qu thanh toán các khoản gồm : tiền vốn gốc 28.415.000đ; lãi trong hạn 1,1%/ tháng tính đến ngày 17/7/2024 là 33 tháng 10 ngày = 10.418.000đ, tổng cộng hai khoản là 38.833.000đ và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ, ngoài ra không còn yêu cầu khoản nào khác.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có sự thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu và là sự tự nguyện của đương sự nên chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Vào ngày 07/6/2021 bà Trương Thị Thảo Qu có cầm cố tài sản với Công ty TNHH SRISAWAD A theo hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe ký ngày 07/6/2021 là 01 xe môtô 02 bánh, Biển kiểm

soát 69B1- 60907, xe hiệu PIAGGIO, loại VESPA SPRINT để nhận số tiền 38.600.000 đồng. Thời hạn cầm cố là 12 tháng, với mức lãi suất là 1,1%/tháng. Việc thỏa thuận lãi suất nêu trên phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên phía công ty yêu cầu bà Qu thanh toán khoản lãi trong hạn theo lãi suất 1,1%/tháng theo hợp đồng cầm cố tài sản là có căn cứ nên được chấp nhận. Vì vậy bà Qu có nghĩa vụ thanh toán cho công ty tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 17/7/2024 là 38.833.000đ và khoản lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án theo hợp đồng mà đôi bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ.

[4] Về án phi các đương sự phải chịu theo quy định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 309, 310,314,316, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần SAWAD A. Buộc bà Trương Thị Thảo Qu phải thanh toán cho Công ty cổ phần SAWAD A tổng số tiền vốn và lãi là 38.833.000đ và buộc bà Trương Thị Thảo Qu phải tiếp tục trả khoản lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án theo hợp đồng mà đôi bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ.

Buộc Công ty cổ phần SAWAD A trả lại cho Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy 006821 do công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 02/6/2021 cho bà Trương Thị Thảo Qu khi thanh toán xong nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Trương Thị Thảo Qu phải chịu 1.941.000đ; Công ty cổ phần SAWAD A không phải chịu, ngày 09/4/2024 đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.946.000đ, theo Biên lai thu số 0008372 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Cà Mau;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sư;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ